Phần thứ hai. YÊU CẦU VÀ CHỈ DẪN KỸ THUẬT GÓI THẦU

Chương V. YÊU CẦU VÀ CHỈ DẪN KỸ THUẬT GÓI THẦU

I. Giới thiệu chung về dự án và gói thầu

1. Giới thiệu chung về dự án

a) Dự án:

- Tên dự án: Đầu tư xây dựng Trụ sở Cảng vụ Hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh.

- Chủ đầu tư: Cảng vụ Hàng hải thành phố Hồ Chí Minh.

- Nguồn vốn: Nguồn kinh phí đền bù, di dời trụ sở cũ và Quỹ phát triển sự nghiệp (nguồn thu hợp pháp dành để đầu tư theo quy định của pháp luật).

- Quyết định đầu tư: Quyết định số 965/QĐ-CHHVN ngày 14/07/2023 của Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam về việc phê duyệt dự án Đầu tư xây dựng công trình Trụ sở Cảng vụ Hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh.

- Quyết định số 2589/QĐ-CHHĐTVN ngày 04/12/2025 về việc điều chỉnh một số nội dung tại Quyết định số 965/QĐ-CHHVN ngày 14/7/2023 của Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam (nay là Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam) về việc phê duyệt dự án Đầu tư xây dựng công trình Trụ sở Cảng vụ Hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh;

- Quyết định số 662/QĐ-CVHHTPHCM ngày 04/12/2025 của Cảng vụ Hàng hải thành phố Hồ Chí Minh Về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Đầu tư xây dựng trụ sở Cảng vụ Hàng hải thành phố Hồ Chí Minh.

b) Địa điểm: Phường Tân Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh.

c) Quy mô:

❖ ***Loại công trình:***

- Loại công trình: Công trình dân dụng.

- Cấp công trình: Cấp III nhóm B.

❖ ***Quy mô đầu tư xây dựng:***

- Trụ sở cảng vụ Hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh được xây dựng trên phạm vi khu đất được cấp rộng 1000 m2. Quy mô đầu tư xây dựng gồm có:

- Khối nhà chính:

+ Chiều dài nhà	: 20,6 m
+ Chiều rộng nhà	: 20,5m
+ Chiều cao nhà (từ mặt nền đến đỉnh mái)	: 24,7m
+ Số tầng cao	: 05 tầng + 01 tum

+ Số tầng hầm : 01 tầng

- Công trình phụ trợ khác: Nhà bảo vệ, sân đường nội bộ, cổng tường rào, đường giao thông kết nối.

❖ ***Giải pháp kết cấu các hạng mục công trình:***

a) Nhà văn phòng

- Kết cấu dạng nhà dân dụng cao tầng, khung bê tông cốt thép trên dầm móng bê tông cốt thép B22,5 kết hợp đài cọc.

- Nền cọc sử dụng cọc ống bê tông cốt thép dự ứng lực D400-320mm dài 30m loại A.

- Kiến trúc bao che sử dụng tường xây gạch không nung kết hợp panel kính cường lực.

b) Nhà bảo vệ

- Kết cấu dạng nhà khung bê tông cốt thép trên dầm móng bê tông cốt thép trên nền cọc ống bê tông cốt thép dự ứng lực D300-240 loại A dài 26m. Kích thước mặt bằng LxB=3,2x2,0m.

c) Sân, đường nội bộ

Kết cấu gạch bê tông tự chèn B22,5 dày 10cm trên nền móng đá dăm cấp phối. Nền đường sử dụng cát san lấp đầm chặt K ≥ 0,95.

d) Tường rào, cổng

- Tường rào:

+ Tường xây gạch không nung dày 200mm cao 0,7m (tính từ mặt đường bãi hoàn thiện xung quanh) bên trên lắp đặt khung thép thoáng cao 1,75m. Móng tường rào sử dụng móng cọc bê tông cốt thép dự ứng lực D300-240 loại A dài 26m. Trang trí: toàn bộ mặt tường, cột được bả matít và sơn màu 02 nước, các kết cấu thép được sơn 02 nước chống gỉ + 02 nước màu.

- Cổng:

+ 02 cổng, bề rộng thông thủy 5,4m. Trụ cổng dạng cột xây gạch dày 100mm. Kích thước mặt bằng LxB=600x600mm. Chiều cao cột 2,5m (từ mặt nền đến đỉnh cột), mặt ngoài cùng ốp đá granit.

+ Cánh cổng: sử dụng cổng dạng khung xếp dồn chạy điện trên hệ bánh lăn. Chiều cao cửa là 1,5m.

đ) Nhà để xe

Kết cấu khung thép trên nền móng cọc bê tông cốt thép (sử dụng chung móng cột tường rào), kích thước mặt bằng nhà LxB=19x1,8m. Mái nhà xe lợp tôn múi mạ màu.

e) Hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà

- Hệ thống cấp nước: cấp nước sinh hoạt và nước phòng cháy chữa cháy được kết nối từ điểm đấu nối tuyến ống cấp nước hiện hữu trên tuyến đường Tân Phú đi ngầm dưới

tuyến đường kết nối vào tới khu vực bồn nước sinh hoạt và bể ngầm phòng cháy chữa cháy trong khuôn viên khu nhà. Đường ống cấp nước sử dụng ống PPR DN110mm.

- Hệ thống thoát nước mưa:

+ Sử dụng mương hở bằng bê tông xi măng kích thước BxH=400x500mm (thông thủy BxH = 200x300mm), chiều dày 100mm. Nắp mương bằng thép dạng lưới Grating dày 50mm kết hợp ống ngầm sử dụng ống uPVC DN200mm.

+ Hố ga: bằng bê tông xi măng B20. Kích thước LxBxH = 800x800x1140mm, chiều dày thành và đáy ga dày 100mm, nắp hố ga bằng bê tông cốt thép B20 chiều dày 100mm.

- Tuyến thoát nước thải: sử dụng ống uPVC DN200mm đi ngầm kết hợp hố ga bằng bê tông xi măng B20. Kích thước LxBxH = 800x800x1140mm, chiều dày thành và đáy ga dày 100mm, nắp hố ga bằng bê tông cốt thép B20 chiều dày 100mm.

- Hệ thống cấp điện: tuyến cáp ngầm hạ thế từ điểm đấu nối điện trên trụ tại đường Tân Phú đi ngầm dọc theo tuyến đường kết nối vào khu vực bố trí tủ hạ thế trong nhà.

- Hệ thống thông tin liên lạc (điện thoại, internet): tuyến cáp thông tin từ điểm đấu nối trên các trụ tại đường Tân Phú đi ngầm dọc theo tuyến đường kết nối vào tủ kỹ thuật bố trí trong nhà văn phòng.

g) Đường kết nối

Kết cấu gạch bê tông tự chèn B22,5 dày 10cm trên nền móng đá dăm cấp phối. Nền đường sử dụng cát san lấp đầm chặt K ≥ 0,95.

h) Hệ thống trang thiết bị, kỹ thuật

Hệ thống trang thiết bị đồng bộ phục vụ quản lý vận hành khu văn phòng gồm:

- 01 thang máy tải trọng khoảng 1000kg, 6 điểm dừng.

- 01 máy phát điện dự phòng 275kVA, kèm bồn chứa nhiên liệu và tủ điều khiển đồng bộ.

- 01 máy bơm điện bơm nước sinh hoạt: Q=11m3/h, H=40m.

- 01 máy bơm điện bơm nước thoát nước mưa tầng hầm: Q=11m3/h.

- Bơm nước phòng cháy chữa cháy: sử dụng 02 máy bơm chính chạy điện loại 126m3/h, 01 máy bơm bù áp Q= 5m3/h, H=55m.

- Hệ thống máy lạnh gồm 2 loại: hệ thống VRV và loại cục bộ 2 mảnh.

- Trang thiết bị văn phòng.

2. Giới thiệu chung về gói thầu

a) Phạm vi công việc của gói thầu: Thi công xây dựng và cung cấp lắp đặt thiết bị (theo Bảng kê hạng mục công việc - Mẫu số 01B - Chương IV của E-HSMT) cho toàn bộ dự án theo đúng hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, yêu cầu của E-HSMT, các tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng cho dự án và quy định hiện hành của pháp luật về quản lý chất lượng công

trình xây dựng.

b) Thời hạn hoàn thành: Tối đa **360 ngày**.

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Nhà thầu phải hoàn thành tất cả các nội dung, hạng mục công việc theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt và được chủ đầu tư nghiệm thư hoàn thành xây dựng và lắp thiết bị tối đa không quá **360 ngày**.

III. Yêu cầu về kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật

1. Yêu cầu về cung cấp, lắp đặt hàng hóa

- Chất lượng hàng hóa, thiết bị: Yêu cầu cụ thể về chất lượng, đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn kỹ thuật, tính năng sử dụng...của hàng hóa, thiết bị mời thầu theo quy định tại Bảng số 01: Yêu cầu về đặc tính, thông số kỹ thuật hàng hóa, thiết bị dưới đây.

- Nhà thầu phải kê khai đầy đủ thông tin về chủng loại, nguồn gốc xuất xứ, ký mã hiệu, tính năng, thông số kỹ thuật của hàng hóa, thiết bị lắp đặt cho gói thầu.

- Đối với hàng hóa, thiết bị có ký mã hiệu riêng liên quan tới thông số kỹ thuật, chất lượng thì Nhà thầu phải đề xuất rõ (tên, ký mã hiệu) làm cơ sở để Chủ đầu tư đánh giá mức độ đáp ứng đối với yêu cầu của E-HSMT.

- Hàng hóa, thiết bị phải mới 100% và có nhãn hiệu, nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng được sử dụng rộng rãi trên thị trường Việt Nam.

- Phụ kiện lắp đặt hàng hóa, thiết bị phải đồng bộ theo tiêu chuẩn của Nhà sản xuất, đáp ứng yêu cầu của Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và yêu cầu khác của E-HSMT.

- Nhà thầu phải cung cấp tài liệu chứng minh tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật, nguồn gốc xuất xứ, ký mã hiệu, tính năng sử dụng hoặc Cataloge của hàng hóa, thiết bị thể hiện đầy đủ các yêu cầu trên. Trường hợp trong tài liệu hoặc catalogue không đầy đủ thông số theo yêu cầu của E-HSMT thì nhà thầu phải có xác nhận thông số kỹ thuật của nhà sản xuất hoặc đại lý phân phối chính thức tại Việt Nam. Các tài liệu nào bằng tiếng nước ngoài thì phải đính kèm bản dịch tiếng Việt và nhà thầu chịu trách nhiệm về tính chính xác nội dung của bản dịch. Bản dịch tiếng Việt có thể dịch toàn bộ tài liệu hoặc tóm tắt nội dung nhưng phải chứng mình được hàng hoá đáp ứng đầy đủ các yêu cầu tại Bảng số 01: Yêu cầu về đặc tính, thông kỹ thuật hàng hóa dưới đây.

- Đối với một số loại hàng hóa, thiết bị trong E-HSMT hoặc trong bản vẽ thiết kế hoặc trong bảng khối lượng mời thầu ghi rõ tên, chủng loại model, hãng, nước sản xuất thì được hiểu như sau: Thiết bị chào thầu có thể là loại đã được ghi trong khối lượng, bản vẽ thiết kế hoặc là một loại khác có tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng tương đương hoặc tốt hơn với loại đó. Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ các căn cứ dễ xác định tính tương đương hoặc tốt hơn của hàng hóa, thiết bị do mình đề xuất. Nhà thầu không được sử dụng cụm từ "tương đương" để chào hàng hóa, thiết bị trong E-HSDT.

- Bất kỳ thương hiệu, nhãn hiệu, mã hiệu (nếu có) nêu trong bảng yêu cầu kỹ thuật hàng hóa là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu

có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "ưu việt hơn" so với các yêu cầu tối thiểu. Nhà thầu phải chứng minh tính chất "tương đương" hoặc "ưu việt hơn" của hàng hóa, thiết bị do mình đề xuất trong E-HSDT hoặc khi có yêu cầu của chủ đầu tư.

- Trong yêu cầu kỹ thuật, nếu cụm từ "tương đương" được mô tả sau các yêu cầu về kỹ thuật của thiết bị thì được hiểu tương đương về đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn công nghệ, nếu cụm từ "tương đương" được mô tả sau các yêu cầu về chức năng của thiết bị thì được hiểu tương đương về tính năng sử dụng. Nhà thầu phải chứng minh tính chất "tương đương" của hàng hóa, thiết bị do mình đề xuất hoặc khi có yêu cầu của chủ đầu tư.

BẢNG SỐ 01: YÊU CẦU VỀ ĐẶC TÍNH, THÔNG SỐ KỸ THUẬT HÀNG HÓA, THIẾT BỊ

(theo bảng thông số kỹ thuật đính scan đính kèm E-HSMT)

2. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình

- Nhà thầu phải áp dụng các tiêu chuẩn trong Hồ sơ thiết kế được phát hành đính kèm Hồ sơ mời thầu và các văn bản pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn về xây dựng. Trường hợp các văn bản pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn trong Hồ sơ thiết kế và Hồ sơ mời thầu không còn hiệu lực áp dụng thì Nhà thầu phải cập nhật và áp dụng các văn bản pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành mới được chấp nhận là đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.

- Trong quá trình thực hiện hợp đồng ngoài việc tuân theo các yêu cầu nêu trong Hồ sơ thiết kế, Nhà thầu còn phải có trách nhiệm tham khảo và tuân thủ các tiêu chuẩn xây dựng xây dựng hiện hành.

- Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng và Thông tư 10/2021/TT-BXD ngày 25/8/2021 hướng dẫn Nghị định 06/2021/NĐ-CP về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và Nghị định 44/2016/NĐ-CP về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động.

- Và một số quy trình, quy phạm hiện hành.

3. Yêu cầu về thuế VAT trong giá dự thầu:

- Thuế VAT được áp dụng trong giá dự thầu đối với dự án này là theo quy định hiện hành.

4. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát

- Hàng ngày người điều hành công trường của Nhà thầu phải vạch kế hoạch thực hiện từng công việc, xác định khối lượng dự kiến thực hiện, số lượng máy móc thiết bị thi công, thí nghiệm, công nhân. Kế hoạch này phải giao cho Đội trưởng, Tổ trưởng, nhóm thi công và phải báo cáo cho Tư vấn giám sát. Cuối ngày người điều hành công trường phải ghi kết quả thực hiện công việc trong ngày vào sổ nhật ký thi công để theo dõi.

- Nhà thầu cần cung cấp danh sách cán bộ, công nhân để Chủ đầu tư, Tư vấn giám sát nắm biết, đăng ký tất cả thiết bị máy móc và phương tiện thi công với Chủ đầu tư, Tư vấn giám sát mới được đưa vào công trường thi công.

- Việc tổ chức thi công tại công trường, bố trí lán trại, kho xưởng, đường công vụ, vị trí cửa ra vào công trường cần thông qua Chủ đầu tư trước khi thực hiện.

- Nhà thầu phải có hệ thống quản lý chất lượng nội bộ, giám sát chất lượng thi công tại công trường đảm bảo thi công đạt chất lượng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

- Nhà thầu phải chấp nhận tạm thời đình chỉ hoặc hoãn thi công không được đòi hỏi bồi hoàn thiệt hại theo yêu cầu của giám sát thi công và Chủ đầu tư trong những trường hợp sau:

+ Do lý do an ninh và an toàn bảo vệ môi trường.

+ Do nguyên nhân thời tiết, khí hậu.

+ Do sự cố công trình do yếu tố khách quan.

5. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị

- Tất cả các loại vật tư, vật liệu, thiết bị, cấu kiện, thành phẩm, bán thành phẩm sử dụng cho công trình phải tuân thủ yêu cầu kỹ thuật của hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt và yêu cầu về quy cách, đặc tính, thông số kỹ thuật cơ bản theo Bảng số 02 dưới đây.

- Nhà thầu phải kê khai đầy đủ thông tin về nguồn gốc xuất xứ, chủng loại, quy cách, đặc tính, thông số kỹ thuật và ký hiệu (đối với vật liệu, thiết bị, cấu kiện có mã hàng hóa theo công bố của Nhà sản xuất).

BẢNG SỐ 02. DANH MỤC VẬT TƯ, VẬT LIỆU, CẤU KIỆN, THÀNH PHẨM, BÁN THÀNH PHẨM SỬ DỤNG CHO GÓI THẦU

STT	Loại thiết bị, vật tư	Yêu cầu tối thiểu về thương hiệu	Nguồn gốc /Xuất xứ
1	Sơn, bột bả	Joton, Jotun, Dulux, Mykolor, Kova hoặc tương đương	Nhà thầu chào đầy đủ: Nguồn gốc, xuất xứ - nhà sản xuất
2	Dây cáp điện	Cadivi, Cadisun, Thịnh phát hoặc tương đương	
3	Công tắc, ổ cắm MCB, RCBO	Panasonic, Schneider hoặc tương đương	
4	Trần thạch cao	Vĩnh tường hoặc tương đương	
5	Điều hòa không khí	Samsung, Daikin, Panasonic, Mitsubishi Heavy hoặc tương đương	

6	Bàn ghế khung ván MDF	Ván MDF chống ẩm, chống mối An Cường, phụ kiện hafele, hòa phát hoặc tương đương	
7	Dung dịch chống mối	Termize, EC, SC hoặc tương đương	
8	Khung nhôm vách kính cường lực	Xingfa Việt Nam; Topal, Kenwin, PMA hoặc tương đương	
9	Gạch ceramic	Viglacera, Đồng tâm hoặc tương đương	
10	Xi măng	Cẩm Phả, Vincem hoặc tương đương	
11	Thiết bị vệ sinh	Viglacera, Inax, Toto hoặc tương đương	
12	Thiết bị PCCC	Horing, GST hoặc tương đương	
13	Đá hoa cương	Đá kim sa, đá Marble hoặc tương đương	
14	Sắt thép, thép hình	Hòa Phát, Việt Mỹ, Việt nhật hoặc tương đương	

6. Các yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt;

- Trình tự thi công, lắp đặt phải đúng đắn, hợp lý, đảm bảo chất lượng của toàn bộ công trình và phù hợp với điều kiện thực tế công trình. Trình tự thi công, lắp đặt do Nhà thầu đề nghị và phải thông qua Chủ đầu tư xem xét, chấp thuận trước khi thực hiện.

- Trong quá trình thi công, lắp đặt, Nhà thầu phải tuân thủ theo đúng các quy định, tiêu chuẩn quy phạm hiện hành.

7. Các yêu cầu về vận hành thử nghiệm, an toàn;

Việc vận hành thử nghiệm, an toàn của công trình tuân thủ theo đúng các tiêu chuẩn, quy phạm, quy định hiện hành. Ngoài ra còn phải tuân thủ các quy trình thi công, lắp đặt, vận hành thử nghiệm của nhà sản xuất (nếu có).

8. Các yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ

- Trong quá trình thi công, nhà thầu phải xây dựng các biện pháp tổ chức và kỹ thuật đảm bảo an toàn cháy nổ trong phạm vi công trình. Đồng thời phổ biến các quy định và kỹ thuật PCCC và các chỉ dẫn cần thiết khi làm việc với từng chất liệu, vật liệu cháy cho đội ngũ công nhân, các đơn vị tham gia trực tiếp thi công tại công trường.

- Đội ngũ công nhân phải được trang bị kiến thức về PCCC.

- Kiểm tra định kỳ việc tổ chức phòng cháy chữa cháy tại công trình.

- Phải bố trí dụng cụ cứu hoả đề phòng khi có hoả hoạn xảy ra.

9. Các yêu cầu về vệ sinh môi trường

- Trong quá trình thi công cho đến khi kết thúc việc bảo hành công trình không làm ảnh hưởng đến môi trường trong khu vực xung quanh và của người dân. Không được làm ảnh hưởng đến các nguồn nước sạch, không đổ rác thải thi công, sinh hoạt và các vật liệu thi công vào các khu vực ngoài phạm vi được phép sử dụng để thi công.

- Phương tiện vận chuyển vật liệu, phế thải phải có được che chắn, phủ bạt, không rơi vãi gây ảnh hưởng đến môi trường, đi lại và cuộc sống của người dân. Đồng thời, phải tuân thủ quy định về tải trọng phương tiện phù hợp nhằm không gây hư hỏng kết cấu hạ tầng kỹ thuật xung quanh, tuân thủ pháp luật khi tham gia giao thông.

- Phế thải vật liệu xây dựng phải được vận chuyển và đổ ở các khu vực cho phép và đúng quy định.

- Bố trí khu vực gia công vật liệu, cấu kiện và khu vực ăn ở, nghỉ ngơi không làm ảnh hưởng đến môi trường xung quanh. Nhà thầu phải quán triệt ý thức vệ sinh trong quá trình sinh hoạt, ăn ở, thi công... phổ biến thường xuyên cho cán bộ công nhân viên toàn công trường về ý thức trách nhiệm trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường chung và an ninh trật tự của địa phương.

- Khi hoàn thiện bàn giao công trình: thu dọn phế thải, vật liệu thừa, tháo dỡ các công trình tạm thời phục vụ thi công, các chướng ngại do thi công rơi vãi trong toàn bộ phạm vi công trường, hoàn trả cảnh quan môi trường bàn giao lại cho địa phương.

10. Các yêu cầu về an toàn lao động

- Nhà thầu phải có biện pháp bảo đảm an toàn lao động trong quá trình thi công xây dựng tuyệt đối tuân thủ các quy định đảm bảo an toàn lao động cho người và cho phương tiện, máy móc, công trình trên công trường. Thực hiện đầy đủ các nội dung quy định về an toàn lao động trong các quy phạm, quy chuẩn, tiên chuẩn hiện hành có liên quan tới an toàn lao động áp dụng cho công trình xây dựng.

- Cán bộ phụ trách an toàn của Nhà thầu thường xuyên kiểm tra phát hiện kịp thời các hiện tượng mất an toàn xử lý ngay nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối.

- Công nhân tham gia thi công là những người đủ tuổi lao động, đủ sức khỏe và được kiểm tra sức khỏe định kỳ.

11. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công

- Trước khi tiến hành khởi công công trình nhà thầu phải trình Chủ đầu tư và Tư vấn giám sát kế hoạch huy động nhân lực và thiết bị thi công công trình.

- Các thiết bị thi công trước khi đưa vào công trình phải được kiểm định đảm bảo điều kiện an toàn về kỹ thuật.

12. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục

- Thiết kế tổ chức thi công và biện pháp thi công chi tiết các hạng mục công trình do nhà thầu thực hiện phải được Chủ đầu tư chấp thuận (Đối với những hạng mục - phần việc có liên quan đến quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan thiết kế phải được cả cơ quan thiết kế thông qua).

- Nhà thầu phải triển khai thi công đúng theo thiết kế tổ chức thi công, biện pháp thi công đã được chấp thuận.

- Việc thiết kế, xây dựng lắp đặt các công trình tạm để phục vụ thi công thuộc trách nhiệm của Nhà thầu nhưng cũng phải được Chủ đầu tư chấp thuận.

- Tuy các phần trên phải được sự chấp thuận của Chủ đầu tư nhưng không làm thay đổi vai trò của Nhà thầu là hoàn toàn chịu trách nhiệm về tổ chức thi công, biện pháp thi công công trình tại hiện trường.

13. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu

- Nhà thầu phải có kế hoạch và biện pháp đảm bảo chất lượng thi công xây dựng công trình, phải thành lập bộ phận chuyên trách có trình độ chuyên môn nghiệp vụ bảo đảm hoạt động có hiệu quả để quản lý chất lượng công trình.

- Nhà thầu phải trang bị đầy đủ thiết bị, dụng cụ kiểm tra chất lượng, máy móc thiết bị thi công và thí nghiệm. Trường hợp, nếu Nhà thầu không có đầy đủ hoặc không đảm bảo chất lượng thì Nhà thầu phải có hợp đồng thuê doanh nghiệp tư vấn có đủ tư cách pháp nhân thực hiện công tác này.

- Bộ phận kiểm tra chất lượng của Nhà thầu phải thực hiện đầy đủ, thường xuyên chính xác và trung thực công tác thí nghiệm kiểm tra chất lượng vật liệu, chất lượng bán thành phẩm, chất lượng thi công công trình theo đúng quy định thí nghiệm, kiểm tra, nghiệm thu và quy trình thi công theo quy định. Mọi thí nghiệm kiểm tra, nghiệm thu phải lập biên bản đầy đủ, chính xác và có sự chứng kiến chấp thuận của Chủ đầu tư, Tư vấn giám sát.

- Nhà thầu phải có biện pháp bảo đảm chất lượng hiện có của các bộ phận công trình cũ được giữ lại trong quá trình thi công.

- Theo yêu cầu của tổ chức kiểm định chất lượng công trình hoặc khi Chủ đầu tư thấy cần kiểm định lại vật liệu, bộ phận kết cấu công trình, Chủ đầu tư sẽ thuê đơn vị độc lập để kiểm định.

+ Nếu kết quả kiểm định thấy vật liệu, bộ phận kết cấu công trình không đảm bảo chất lượng theo yêu cầu thì nhà thầu phải chịu trách nhiệm thanh toán chi phí đó và xử lý khắc phục các sai sót đó.

+ Nếu kết quả kiểm định thấy vật liệu, bộ phận kết cấu công trình đạt chất lượng theo yêu cầu thì chi phí đó chủ đầu tư chịu trách nhiệm thanh toán.

14. Yêu cầu kỹ thật về công tác rà phá bom mìn:

- Gửi các thông báo, công văn, văn bản có liên quan được các cấp có thẩm quyền phê duyệt đến địa phương nằm trong kế hoạch thực hiện công tác thi công rà phá bom nìn thuộc dự án đã được phê chuẩn;

- Liên hệ với chính quyền địa phương và thông báo kế hoạch, thời gian thực hiện công việc thực hiện thi công rà phá bom mìn trong khu vực; hợp đồng bảo đảm về thời gian, địa điểm, lực lượng, trang bị tổ chức triển khai thi công theo dự kiến.

- Điều tra thu thập các tài liệu hồ sơ lưu trữ, qua chính quyền và lực lượng vũ trang quản lý địa bàn, qua nhân dân địa phương về đặc điểm tình hình bom mìn, vật nổ như: Việc bố trí, thủ đoạn bố trí, mức độ đánh phá, chủng loại, tính chất bom mìn, vật nổ mà các lực lượng (cả ta và địch) đã sử dụng trong khu vực sẽ thi công dò tìm, xử lý bom mìn, vật nổ.

- Xác định đúng phạm vi cần dò tìm, mật độ phát quang, mật độ tín hiệu cần dò tìm, tình hình ô nhiễm bom mìn, vật nổ sau chiến tranh, tình hình địa hình, địa chất, thuỷ văn, dân cư địa phương để lập phương án kỹ thuật thi công và dự toán dò tìm xử lý bom, mìn, vật nổ của Dự án;

- Phải đảm bảo an toàn tuyệt đối về người, trang thiết bị trong quá trình triển khai thi công. Tổ chức chỉ huy, giám sát kỹ thuật, chất lượng thi công phải chặt chẽ, đúng nguyên tắc. Quản lý chặt vũ khí, trang bị, vật liệu thu gom được.

- Không được gây tiếng nổ trong khu vực khảo sát. Việc phát hiện, dò tìm xử lý bom mìn, vật nổ phải tiến hành theo đúng quy định, không được phá huỷ bom mìn tại chỗ khi chưa có lệnh của cấp trên

- Trong phạm vi được giao phải dò tìm, xử lý tín hiệu, tuyệt đối không được để sót bom đạn, vật nổ. Bảo đảm an toàn về mặt bom mìn, vật nổ cho lực lượng phương tiện tham gia xây dựng công trình cũng như trong quá trình đưa công trình vào sử dụng. Chịu trách nhiệm bảo hành an toàn bom mìn, vật nổ trong phạm vi đã rà phá.

- Thực hiện theo đúng quy định của Bộ Quốc phòng, đảm bảo tính trung thực, chính xác và tuyệt đối an toàn.

15. Yêu cầu các thông số bảo hành

TT	Các thông số/yêu cầu	Yêu cầu tối thiểu	Đề xuất của nhà thầu
I	**YÊU CẦU VỀ BẢO HÀNH ĐỐI VỚI PHẦN XÂY LẮP (C)**		
1	Bảo hành toàn bộ hạng mục xây lắp	12 tháng	
II	**YÊU CẦU VỀ BẢO HÀNH ĐỐI HÀNG HÓA (P)**		

TT	Các thông số/yêu cầu	Yêu cầu tối thiểu	Đề xuất của nhà thầu
1	Bảo hành toàn bộ hạng mục hàng hóa	Đối với hàng hóa thời gian bảo hành tối thiểu bằng thời gian do nhà sản xuất công bố nhưng không thấp hơn 12 tháng.	

IV . Các bản vẽ

STT	Ký hiệu	Tên bản vẽ	Phiên bản/ngày phát hành
1	Theo hồ sơ thiết kế	Theo hồ sơ thiết kế	Theo hồ sơ thiết kế

(Chi tiết xem trong hồ sơ thiết kế (tập bản vẽ) được phát hành cho nhà thầu kèm theo cùng với E-HSMT này).